

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TƯ VẤN HỌC ĐƯỜNG CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Nguyễn Thi Lan
Trường tiểu học Cát Quế A, Hoài Đức, Hà Nội
Email: nguyenlan6975@gmail.com

Tóm tắt: Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tư vấn học đường (BDNLTVHĐ) cho GV các trường tiểu học (TH) là quá trình chủ thể quản lý sử dụng các công cụ, các chức năng quản lý tác động đến khách thể quản lý thông qua hoạt động bồi dưỡng giúp GV nâng cao năng lực nhằm nâng cao chất lượng tư vấn học đường cho đội ngũ GV TH. Bài viết trình bày về quản lý hoạt động bồi dưỡng NLTVHĐ cho giáo viên tiểu học

Từ khóa: Quản lý, hoạt động bồi dưỡng, NLTVHĐ, giáo viên tiểu học

MANAGING THE TRAINING ACTIVITIES FOR SCHOOL COUNSELING CAPACITY FOR PRIMARY SCHOOL TEACHERS

Nguyen Thi Lan
Cat Que A Primary School, Hoai Duc, Hanoi
Email: nguyenlan6975@gmail.com

Abstract: Managing the training activities for school counseling capacity (TASC) for primary school teachers (PST) is a process where the management subject utilizes various tools and management functions to influence the management object through training activities that help teachers enhance their capabilities, thereby improving the quality of school counseling for the primary school teaching staff. This article discusses the management of training activities for school counseling capacity for primary school teachers.

Keywords: Management, training activities, school counseling capacity, primary school teachers.

Nhận bài: 12/12/2024

Phản biện: 03/01/2025

Duyệt đăng: 08/01/2025

I. MỞ ĐẦU

Trong thời kỳ hội nhập quốc tế và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục thì hoạt động tư vấn học đường (TVHĐ) cho học sinh phổ thông nói chung, học sinh tiểu học nói riêng là một nội dung giáo dục là rất quan trọng và bức thiết. Để hoạt động TVHĐ cho học sinh tiểu học đạt mục tiêu đề ra thì việc bồi dưỡng nghiệp vụ TVHĐ cho giáo viên (GV) các trường tiểu học là rất cần thiết. Hoạt động bồi dưỡng (HĐBD) nghiệp vụ TVHĐ cho GV tiểu học bao gồm các kỹ năng cơ bản: Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng truyền thông; Kỹ năng khơi dậy; Kỹ năng hỗ trợ quyết định của học sinh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 về Hướng dẫn thực hiện công tác TVTL cho học sinh trong trường phổ thông. Bên cạnh đó Bộ cũng đã có Công văn số 4252/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 31/8/2022 về việc tăng cường triển khai công tác hỗ trợ, TVTL cho học sinh phổ thông và Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình BDNL tư vấn cho GV phổ thông làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

Tại hội thảo “Đào tạo chuyên gia tư vấn học đường trong bối cảnh cách mạng 4.0” do Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức ngày 23.4.2018, theo kết quả cuộc khảo sát mà Bộ GD&ĐT từng công bố sau khi tiến hành ở một

số trường phổ thông và Đại học tại Hà Nội, Hải Dương, có đến 93,57% HS, sinh viên được hỏi gặp phải những khó khăn, vướng mắc cần phải chia sẻ trong học tập và đời sống hằng ngày. Tỷ lệ này ở bậc phổ thông là 95,33% và đại học là 85,92%. Đặc biệt, ở lứa tuổi HS phổ thông, mức độ thường xuyên có những vướng mắc và cần chia sẻ là 80,17%, cao hơn bậc đại học.

Tuy nhiên, đến nay đội ngũ làm công tác tư vấn chủ yếu kiêm nhiệm, chưa có chuyên môn sâu, trong khi đó các tình huống tư vấn có khi phức tạp, tế nhị và nhạy cảm, đòi hỏi phải có đội ngũ được đào tạo bài bản, việc BDNL tư vấn cho đội ngũ GV còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Vì vậy, để có được đội ngũ GV làm công tác tư vấn thật sự hỗ trợ và giúp đỡ HS phát triển và yên tâm học tập, các cơ sở giáo dục cần chú trọng hoạt động BDNL cho họ về nghiệp vụ tư vấn tại các trường TH. Để thực hiện tốt hoạt động BDNL cho giáo viên, trong đó có năng lực tư vấn trường học, các cơ sở giáo dục cần quản lý chặt chẽ, khoa học hoạt động bồi dưỡng NLTVHĐ cho giáo viên ở các trường tiểu học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Hoạt động Bồi dưỡng giáo viên và quản lý hoạt động bồi dưỡng NLTVHĐ

Hoạt động bồi dưỡng TVHĐ cho GV Bồi

đường năng lực TVHĐ cho GV là hoạt động chủ đạo của báo cáo viên (chuyên gia, cán bộ quản lý, GV cốt cán...) nhằm bổ sung, cập nhật kiến thức và kỹ năng còn thiếu, và phát triển kỹ năng mới, giúp GV vận dụng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của bản thân để tư vấn học đường nhằm giúp HS TH giải quyết những vấn đề đang gặp phải và giải quyết những vấn đề tương tự nảy sinh trong tương lai.

Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực TVHĐ cho GV các trường TH là quá trình chủ thể quản lý sử dụng các công cụ, các chức năng quản lý tác động đến khách thể quản lý thông qua hoạt động bồi dưỡng giúp GV nâng cao năng lực nhằm nâng cao chất lượng tư vấn học đường cho đội ngũ GV TH.

2.2. Vai trò của quản lý HDBD NLTVHĐ cho giáo viên tiểu học

Nhằm từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ, khắc phục những tồn tại trong hoạt động giáo dục HS góp phần nâng cao chất lượng dạy học và hoạt động GD của nhà trường. BDNLTVHĐ cho đội ngũ GV, tạo điều kiện để GV được chuẩn bị về cơ sở lý luận và thực tiễn thực hiện nhiệm vụ giáo dục có hiệu quả, xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, an toàn đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

BDNLTVHĐ, giúp GV chủ động, sáng tạo linh hoạt trong thiết kế, tổ chức hoạt động giáo dục nâng cao chất lượng hiệu quả dạy học, giáo dục HS.

Quản lý tốt hoạt động BDNLTVHĐ cho GV các trường TH chính là cách giúp đội ngũ GV tự hoàn thiện năng lực sư phạm của bản thân, từ đó nâng cao chất lượng hoạt động dạy học và giáo dục, giúp HS phát triển toàn diện, đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong môi trường giáo dục chuyên biệt.

2.3. Nội dung quản lý hoạt động bồi dưỡng NLTVHĐ cho GV tiểu học

2.3.1. Quản lý mục tiêu và kế hoạch bồi dưỡng NLTVHĐ cho GV tiểu học

Hiệu trưởng của các nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng dựa trên yêu cầu và sự thống nhất nội dung bồi dưỡng. Trong hoạt động bồi dưỡng nói chung cũng như hoạt động BDNLTVHĐ cho GV nói riêng, việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng là vấn đề trước nhất mang tính định hướng cho mọi hoạt động. Kế hoạch đó phải thể hiện được các yêu cầu chủ yếu sau:

Mục tiêu bồi dưỡng: Việc bồi dưỡng phải hướng tới mục tiêu cơ bản, đó là: Nâng cao năng lực TVHĐ cho GV theo từng lĩnh vực cụ thể; Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng của GV và năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng GV của

nhà trường.

Đối tượng bồi dưỡng: Bao gồm toàn bộ GV nhà trường.

2.3.2. Quản lý nội dung bồi dưỡng NLTVHĐ cho GV tiểu học

Căn cứ vào nhu cầu bồi dưỡng của GV để xác định nội dung, hình thức và thời lượng bồi dưỡng. Có thể bồi dưỡng các năng lực TVHĐ trong một chuyên đề bồi dưỡng nào đó, hoặc cũng có thể bồi dưỡng từng năng lực riêng biệt lồng ghép với nội dung bồi dưỡng khác theo nhu cầu, nhiệm vụ cụ thể ở thời điểm tổ chức bồi dưỡng.

Các nội dung BDNLTVHĐ gồm: Hiểu biết về bản chất TVHĐ; các phương pháp tư vấn, biết lựa chọn phương pháp, cách thức tư vấn;

Hình thức bồi dưỡng: Có hai hình thức bồi dưỡng cơ bản: Bồi dưỡng tập trung và bồi dưỡng thường xuyên trong năm học tại các nhà trường.

Thời gian bồi dưỡng có thể thông qua các sinh hoạt như tổ chức chuyên đề, ngoại khóa của các tổ chuyên môn, SHCM theo cụm trường (Bố trí thời gian hợp lý để GV vừa tham gia giảng dạy bình thường vẫn tham gia được chương trình bồi dưỡng). Một số nội dung GV có thể tự bồi dưỡng bằng việc nghiên cứu tài liệu bồi dưỡng sau đó viết thu hoạch, hoặc áp dụng nội dung bồi dưỡng được vào quá trình giảng dạy.

2.3.3. Quản lý tổ chức hoạt động bồi dưỡng NLTVHĐ cho GV tiểu học

Thành lập Ban chỉ đạo tổ chức chỉ đạo bồi dưỡng GV về năng lực TVHĐ do Hiệu trưởng làm trưởng Ban và phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn làm phó ban và các thành viên khác tham gia.

Sắp xếp bộ máy quản lý hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV về công tác tư vấn đáp ứng được yêu cầu của mục tiêu và các nhiệm vụ phải đảm nhận. Nói khác đi phải tổ chức bộ máy phù hợp về cấu trúc, cơ chế hoạt động để đủ khả năng đạt được mục tiêu bồi dưỡng GV đề ra.

Tổ chức công việc: Sắp xếp công việc hợp lý, xây dựng các cơ chế phối hợp để mọi người hướng vào mục tiêu chung của hoạt động bồi dưỡng NLTVHĐ cho GV.

Như vậy, thực chất của việc tổ chức bồi dưỡng là thiết lập mối quan hệ, liên hệ giữa con người với con người, giữa các bộ phận riêng rẽ thành một hệ thống hoạt động nhịp nhàng như một thể thống nhất. Tổ chức tốt sẽ khơi nguồn cho những tiềm năng, cho các động lực khác, tổ chức không tốt sẽ làm triệt tiêu động lực và giảm sút hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng. Trong quản lý giáo dục, quản lý nhà trường, điều quan trọng nhất của công tác tổ chức là phải xác định rõ vai trò, vị trí của

mỗi cá nhân, mỗi thành viên, mỗi bộ phận, đảm bảo mối quan hệ liên kết giữa các cá nhân, các thành viên, các bộ phận tạo nên sự thống nhất và đồng bộ - yếu tố đảm bảo cho thành công trong tổ chức bồi dưỡng giáo viên.

Hiệu trưởng phải chuẩn bị các nguồn lực bồi dưỡng đặc biệt là nguồn nhân lực báo cáo viên, cán bộ, GV cốt cán, tài liệu bồi dưỡng, tài chính phục vụ bồi dưỡng. Bởi chất lượng GV là nhân tố quyết định chất lượng bồi dưỡng.

2.3.4. Quản lý hình thức và phương pháp tổ chức HDBD NLTVHĐ cho GV tiểu học

Phương pháp tâm lý - xã hội

Làm tốt công tác tư tưởng đối với GV sẽ giúp họ có động cơ, thái độ tích cực trong quá trình tham gia các hoạt động bồi dưỡng để phát triển năng lực TVHĐ cho bản thân, GV có thái độ tích cực trong việc tập luyện, rèn luyện các kỹ năng tư vấn đã hình thành. Bên cạnh đó GV sẽ có những cách thức để động viên, khuyến khích HS trao đổi, chia sẻ với GV khi các em gặp những khó khăn trong mọi lĩnh vực.

Các phương pháp tâm lý - giáo dục là sự tác động đến đối tượng quản lý thông qua các quan hệ tâm lý, tư tưởng, tình cảm. Các yếu tố tạo động cơ thúc đẩy con người làm việc hàm chứa các yếu tố: Sự thành đạt, sự công nhận, khả năng thăng chức, sự thách thức, tinh thần trách nhiệm và khả năng phát triển. Người quản lý nếu biết xây dựng, phát triển động cơ này ở các thành viên của tổ chức của mình sẽ tạo lập sự say mê, phấn khởi, ý thức trách nhiệm, tinh thần sáng tạo đối với công việc.

Phương pháp thuyết phục động viên

Chủ thể quản lý tác động tới đội ngũ GV trong trường bằng cảm hóa, thuyết phục, động viên, kích thích họ nhận thức đúng về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; quy định, quy chế của nhà trường..., họ tự giác thực hiện chủ trương đó.

Tăng cường tuyên truyền, thuyết phục GV nhận thức đúng về tầm quan trọng của công tác TVHĐ cho HS trong trường cũng như tầm quan trọng của hoạt động BDNLTVHĐ cho đội ngũ GV, từ đó GV tích cực, chủ động tham gia vào quá trình này.

Cán bộ quản lý cần tăng cường thuyết phục GV làm tốt công tác tư vấn cho HS trong quá trình dạy học các môn văn hóa, qua tổ chức sinh hoạt tập thể, hoạt động xã hội, hoạt động đội, hoạt động hướng nghiệp... Đồng thời mỗi GV cần là người biết quan tâm, chia sẻ, động viên, khích lệ HS luôn thân thiện với HS để các em thấy tin tưởng và sẵn sàng tìm kiếm sự trợ giúp từ GV khi có nhu cầu.

Phương pháp kinh tế

Phương pháp kinh tế là phương pháp lấy lợi ích về đề vật chất tạo động lực thúc đẩy đội ngũ GV tự rèn luyện, tự bồi dưỡng để phát triển kỹ năng TVHĐ cũng như tham gia tích cực vào các hoạt động bồi dưỡng do các cấp tổ chức. Thông qua hệ thống trả lương theo sản phẩm, thưởng phạt rõ ràng, phương pháp kinh tế kích thích GV toàn tâm, toàn ý với công việc. Đồng thời với các nhiệm vụ đó nhà trường cần có hệ thống kiểm tra, đánh giá về mức độ hoàn thành công việc của từng vị trí, có hệ thống thưởng phạt rõ ràng hay định mức chi trả hỗ trợ cho từng mảng công việc để khuyến khích cán bộ, GV tham gia. Các phương pháp kinh tế lấy lợi ích vật chất làm động lực thúc đẩy con người hành động. Người quản lý thực hiện các chức năng quản lý thông qua điều phối hợp lý quan hệ giữa lợi ích xã hội, tập thể và cá nhân, lợi ích giữa các cá nhân với nhau để tạo động lực cho GV chuyên tâm với việc bồi dưỡng, phát triển kỹ năng TVHĐ của bản thân.

Phương pháp tổ chức - Hành chính

Nhà trường xây dựng hệ thống các văn bản qui định việc thực hiện các hoạt động BDNLTVHĐ cho GV. Xác định rõ ràng trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động này. Sử dụng hệ thống văn bản đã xây dựng như là một công cụ để điều khiển hoạt động bồi dưỡng kỹ năng tư vấn giáo dục của đội ngũ GV trong trường.

Để đạt hiệu quả cao trong quản lý, hiệu trưởng cần sử dụng trong sự phối hợp các phương pháp nêu trên vì các phương pháp hành chính đảm bảo việc xác lập các cơ cấu tổ chức và cơ chế vận hành của tổ chức. Nhờ đó, công việc chung của tổ chức được tiến hành nhanh chóng, thống nhất, triệt để. Phương pháp kinh tế có tác dụng tạo động lực cho hoạt động bồi dưỡng kỹ năng tư vấn giáo dục. Phương pháp tâm lý - xã hội, phương pháp thuyết phục động viên có tác dụng cảm hóa, giác ngộ, tạo niềm tin cho GV tích cực tham gia vào quá trình này.

Giáo dục là hiện tượng sư phạm xã hội, đối tượng chủ thể quản lý là những cá nhân. Quản lý giáo dục trong sự kết hợp giữa các phương pháp hành chính, các phương pháp tâm lý - xã hội và các phương pháp kinh tế sẽ giúp hệ thống đạt hiệu quả cao trong quản lý.

2.5.5. Quản lý các điều kiện triển khai HDBD NLTVHĐ cho GV tiểu học

Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ hoạt động BDNLTVHĐ cho GV

Quản lý đảm bảo đầy đủ phương tiện, công cụ hoạt động bồi dưỡng.

Có phòng tư vấn, hỗ trợ HS với đủ ánh sáng,

trang thiết bị đa dạng và có chất lượng.

Quản lý việc cập nhật và đầu tư các phương tiện, thiết bị mới hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng.

2.3.6. Quản lý kiểm tra, đánh giá HDBD NLTVHD cho GV các trường tiểu học

Đây là một chức năng hết sức quan trọng của nhà quản lý. Nhờ có chức năng này, người quản lý (Hiệu trưởng) có thể xác định mức độ đạt được của mục tiêu đã đề ra. Theo đó, để kiểm tra đánh giá đảm bảo tính chính xác, khách quan, người hiệu trưởng phải xây dựng các tiêu chuẩn, đề ra các yêu cầu cụ thể tương ứng với các nội dung của hoạt động bồi dưỡng, cụ thể:

Kiểm tra việc triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng.

Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu, quy định đối với hoạt động bồi dưỡng. Kiểm tra mức độ tích cực của GV trong hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.

Đánh giá kết quả bồi dưỡng chính là sản phẩm của việc thực hiện tư vấn về một lĩnh vực nào đó do GV thực hiện.

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng được thực hiện thông qua kiểm tra kế hoạch tư vấn, việc xây dựng các nội dung tư vấn giáo dục phù hợp với thực tế không.

2.4. Vai trò của hiệu trưởng trong quản lý HDBD NLTVHD cho giáo viên tiểu học

Hoạt động bồi dưỡng GV nói chung và hoạt động BDNLTVHD cho GV TH được thực hiện thường xuyên trong các năm học. Hoạt động này được thực hiện nhằm làm thay đổi nhận thức và kỹ năng và thái độ của GV TH để tiến đến một trình độ cao hơn, phục vụ hiệu quả hơn cho công tác TVHD. Vì vậy, muốn đạt kết quả thì người Hiệu trưởng trường TH phải vận dụng khoa học và khéo léo nghệ thuật quản lý và các chức năng của quản lý.

Hiệu trưởng trong công tác quản lý BDNLTVHD cho GV TH chính là thực hiện chức năng quản lý. Chức năng quản lý xác định khối lượng công việc cơ bản và trình tự các công việc của quá trình quản lý.

Coi trọng, đề cao vai trò của tổ TVHD trong

nhà trường: Bởi vì tổ TVHD là lực lượng nòng cốt giúp ban giám hiệu quản lý tốt nhiệm vụ TVHD cho HS, giúp Hiệu trưởng quản lý việc tự học, tự bồi dưỡng, giám sát, đánh giá xếp loại hoạt động tự học, tự bồi dưỡng của GV nhằm nâng cao năng lực TVHD cho GV các trường TH.

Để nâng cao hiệu quả công tác TVHD đòi hỏi Hiệu trưởng phải có khả năng thuyết phục đội ngũ cán bộ, GV trong nhà trường tin tưởng, tích cực và tâm huyết với nhiệm vụ được giao, đặc biệt là trong công TVHD. Năm việc, sáu sát, gần gũi, chia sẻ với đội ngũ làm công tác TVHD là những yêu cầu năng lực cần có của Hiệu trưởng để giải quyết khó khăn nhất là khi bắt đầu đổi mới nhà trường, cũng như đổi mới HDBD NLTVHD cho GV TH.

III. KẾT LUẬN

NLTVHD của GV TH là quá trình GV TH vận dụng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của bản thân để tư vấn học đường cho HS TH về những nội dung như vấn đề học tập, mối quan hệ với gia đình, mối quan hệ bạn bè, mối quan hệ thân mật, hướng nghiệp, định hướng giá trị, vấn đề giới tính và sức khỏe... giúp HS TH giải quyết những vấn đề đang gặp phải và giải quyết những vấn đề tương tự nảy sinh trong tương lai.

Hoạt động bồi dưỡng GV với mục tiêu bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng mới còn đòi hỏi GV tự học tập, bồi dưỡng, học tập suốt đời, bồi dưỡng kiến thức nhằm phát triển sự nghiệp của bản thân giáo viên.

Lý luận về BDNLTVHD cho GV các trường TH đã đề cập đến những vấn đề như: Mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng, từ đó xây dựng quy trình BDNLTVHD cho GV các trường TH.

Lý luận về quản lý BDNLTVHD cho GV các trường TH nhấn mạnh đến khái niệm, sự cần thiết quản lý HDBD NLTVHD cho GV; các chức năng quản lý HDBD NLTVHD cho GVTH gồm: Lập kế hoạch, tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch, đánh giá việc thực hiện kế hoạch và Vai trò của hiệu trưởng trong quản lý hoạt động bồi dưỡng NLTVHD cho giáo viên tiểu học trong quá trình thực hiện chương trình GDPT mới hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), (hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho HS trong trường phổ thông Hà Nội
 Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), Chỉ thị số 9971/BGD &ĐT- HSSV của Bộ Giáo dục và đào tạo, Triển khai công tác tư vấn cho HS sinh viên, 28/10/2005. Hà Nội
 Vũ Dũng (2009), Bước đầu tìm hiểu thực trạng TLHD ở Việt Nam, Kỷ yếu hội thảo KH quốc tế “Nhu cầu định hướng và đào tạo TLHD tại Việt Nam”, Hà Nội
 Nguyễn Thị Minh Hằng, Nguyễn Thị Thu Trang (2009), Nhu cầu trợ giúp TLHD của HS cuối THCS và TH thành phố Nam Định, Kỷ yếu hội thảo “Nhu cầu đào tạo tâm lý học đường tại Việt Nam, Hà Nội
 Hiệp hội tư vấn Hướng nghiệp quốc gia Mỹ (NVGA) (1909) cuốn sách “Chọn nghề” (Choosing a Vocation)